TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20 – 6 – 2024
V/v: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lương Viết Tú**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Đoàn Hồng Canh**

Ông **Nguyễn Thành Lâm**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Như Quỳnh** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà **Đỗ Thị Minh Thanh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2022. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2024/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị P**, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Khu 17, xã HX, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1996.

HKTT: Khu 17, xã HX, huyện Thanh Thủy, Phú Thọ.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Đội 30, phân trại số 01 Trại giam Tân Lập, Cục C10, Bộ Công An. Địa chỉ: Xã Vô Tranh, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ.

(Chị P và anh S đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án – Nguyên đơn chị Hoàng Thị P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh chị kết hôn ngày 23/8/2021, hôn nhân do hai

bên hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HX, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn anh chị sống chung. Ban đầu tình cảm vợ chồng thời gian đầu hoà thuận, hạnh phúc. Đến Tháng 2/2022 vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do anh S không tu trí làm ăn, hay chời bời nên hiện đang phải chấp hành án phạt tù tại trại giam Tân Lập. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc S để giải phóng cho bản thân.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 29/8/2022. Sau khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gia H và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp: Chị xác định không có, không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị P tự nguyện chịu toà án bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã Uỷ thác cho Toà án nhân dân huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ đối với anh Nguyễn Ngọc S. Anh S có lời khai như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị P kết hôn ngày 23/8/2021, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HX, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn anh chị sống chung hoà thuận hạnh phúc đến năm 2023 thì anh vi phạm pháp luật hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Tân Lập. Nay Chị P xin ly hôn, anh S đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 29/8/2022. Anh nhất trí để Chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia H.

Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp: Anh xác định không có, không đề nghị Toà án giải quyết.

Hiện anh đang chấp hành án phạt tù nên đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt theo quy định pháp luật.

Phát biểu của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thuỷ tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: *Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.*

- Về nội dung vụ án*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của Chị P, xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Ngọc S.*

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 29/8/2022 cho Chị P trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục.

Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị P và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Không đặt ra giải quyết trong vụ án này do các bên không yêu cầu.

Về án phí: Chị P tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên toà hôm nay. Hội đồng xét xử(HĐXX) nhận định:

1. Về thủ tục Tố tụng:

Quá trình giải quyết, Tòa án đã Uỷ thác cho Toà án nhân dân huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ đối với anh Nguyễn Ngọc S. Chị P có đơn đề nghị không tiến hành phiên họp hòa giải. Như vậy, vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được quy định tại Khoản 4, Điều 207 BLTTDS.

Chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Ngọc S đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1, Điều 228; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp quy định của pháp luật.

2. Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị P kết hôn với anh Nguyễn Ngọc S vào ngày 23/8/2021, việc kết hôn là tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, đây là một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa Chị P và anh S đã xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, không cùng nhau đoàn kết xây dựng hạnh phúc gia đình. Anh S phạm tội hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Đội 30, phân trại số 01 Trại giam Tân Lập. Địa chỉ: Xã Vô Tranh, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ. Hiện Chị P và anh S không còn thực tế chung sống, xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên Chị P đề nghị được ly hôn anh S, anh S đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa Chị P và anh S đã trầm trọng; tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị P xin ly hôn, anh S đồng ý ly hôn. Vì vậy HĐXX áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Ngọc S.

[2]Về con chung: Chị P và anh S xác định có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 29/8/2022 hiện đang ở cùng Chị P. Ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi cháu Huy, không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, hiện cháu Huy đang ở cùng Chị P, cháu có chỗ ở ổn định, được chăm sóc tốt, cháu Huy hiện dưới 36 tháng tuổi cần sự chăm sóc của người mẹ. Anh S hiện đang chấp hành hình phạt tù nên không thể trực tiếp nuôi dưỡng cháu. Do đó, HĐXX thấy cần giao cháu Huy cho Chị P trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục là phù hợp.

[3]Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và công sức đóng góp: Chị P và anh S không yêu cầu Toà án giải quyết. Do vậy HĐXX không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[4]Về án phí: Chị P tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[5] Quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ: Khoản 4, Điều 147; Khoản 1, Điều 227; Khoản 1, Điều 228; Điều 238; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

*Áp dụng: Khoản 1, Điều 51; Điều 55, Điều 58, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

*Căn cứ: Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Ngọc S.

2. Về con chung: Xử giao cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 29/8/2022 cho Chị P trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 06/2024 cho tới khi cháu Huy thành niên. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị P và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và công sức đóng góp: Chị P và anh S không đề nghị tòa án giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Hoàng Thị P tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0003754 ngày 26/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ. Trả lại Chị P 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã HX (TB);
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lương Viết Tú